

VINACONEX 25

ĐỒNG HÀNH PHÁT TRIỂN



BÁO CÁO
THƯỜNG NIÊN 2020

MỤC LỤC

01

THÔNG TIN CHUNG

02

BỘ MÁY VÀ NHÂN SỰ

03

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

04

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2020

05

PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

06

BAN KIỂM SOÁT

07

QUẢN TRỊ CÔNG TY

08

BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2020

01

THÔNG TIN CHUNG

Tên tiếng Việt	CÔNG TY CỔ PHẦN VINACONEX 25
Tên tiếng Anh	VINACONEX 25 JOINT STOCK COMPANY
Tên giao dịch	VINACONEX 25
Tên viết tắt	VINACONEX 25
Giấy đăng ký kinh doanh	4000378261, thay đổi Lần thứ 14 ngày 23/3/2020
Địa chỉ	89A, đường Phan Đăng Lưu, phường Hòa Cường Nam, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
Điện thoại	+84.236.3.621.632
Fax	+84.236.3.621.638
E-mail	info@vinaconex25.com.vn
Website	www.vinaconex25.com.vn

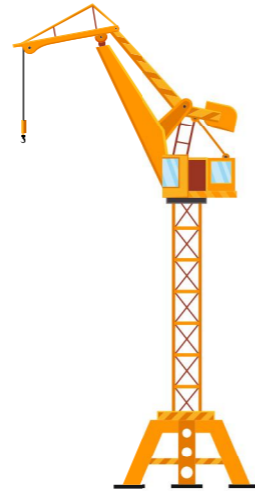
“*Đồng Hành
Phát Triển*”



NGÀNH NGHỀ KINH DOANH

► XÂY DỰNG

Dân dụng Công nghiệp
Hạ tầng kỹ thuật



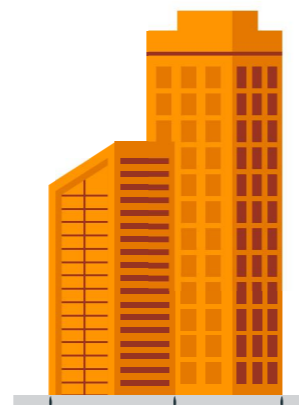
► SẢN XUẤT VẬT LIỆU VÀ CẤU KIỆN XÂY DỰNG

Bê tông thương phẩm
Đá xây dựng



► ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH

Khu đô thị



ĐỊA BÀN HOẠT ĐỘNG

MIỀN BẮC
Hà Nam

MIỀN TRUNG
Quảng Bình, Huế, Đà Nẵng
Quảng Nam, Quảng Ngãi,
Bình Định, Gia Lai, Nha Trang

Quần đảo
Hoàng Sa

MIỀN NAM
Tp Hồ Chí Minh, Cần Thơ

Quần đảo
Trường Sa

Xây dựng vững chắc và hoạt động ổn định tại hai thị trường trọng điểm là Đà Nẵng, TP. Hồ Chí Minh, duy trì ổn định các thị trường khu vực Miền Trung.

Quá trình phát triển

1984

Thành lập Công ty Xây lắp số 3 tỉnh Quảng Nam – Đà Nẵng

**1984
1997**

Hình thành – Vượt khó. Mở rộng thị trường Quảng Ngãi (năm 1989), Quảng Bình (năm 1990)

**1997
2002**

Củng cố và Xây dựng. Trở thành đơn vị xây lắp có uy tín, giai đoạn mốc son đánh dấu sự phát triển của Công ty

**2002
2004**

Đổi mới. Gia nhập thành viên Tổng Công ty Cổ phần Vinaconex và đổi tên thành: Công ty Xây lắp Vinaconex 25, hoạt động khắp khu vực, trở thành một trong những đơn vị luôn dẫn đầu Vinaconex.

**2005
2009**

Phát triển. Cổ phần hoá, đổi tên thành Công ty Cổ phần Vinaconex 25. Niêm yết cổ phiếu trên sàn HNX (2009)

**2009
2010**

Phát triển đột phá. Tái cấu trúc, nâng cao năng lực quản trị

**2011
2015**

Tăng trưởng bền vững

**2015
2019**

Củng cố nội lực. Tái cấu trúc, nâng cao năng lực quản trị, hội nhập thích nghi, cạnh tranh toàn diện

TỪ 2020

Củng cố nội lực, hoàn chỉnh hệ thống quản trị hiện đại; xây dựng thương hiệu, uy tín và năng lực cạnh tranh của Công ty trên nền tảng chất lượng sản phẩm, dịch vụ.

CƠ CẤU CỔ ĐÔNG (Tính đến ngày 12/03/2021)

► THÔNG TIN CỔ PHIẾU

Vốn điều lệ Công ty	120.000.000.000 đồng
Mã số cổ phiếu	VCC
Số lượng cổ phiếu niêm yết	12.000.000 cổ phần
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	12.000.000 cổ phần
Mệnh giá cổ phiếu	10.000 đồng

► TỶ LỆ SỞ HỮU VỐN CỔ PHẦN

ST T	Cổ đông	Cổ đông trong nước		Cổ đông nước ngoài		Tổng số CP	Tỷ lệ/ VDL
		Số CP	Tỷ lệ/ VDL	Số CP	Tỷ lệ/ VDL		
1	Cổ đông sở hữu từ 5% trở lên	6.120.000	51,00%			6.120.000	51,00%
2	Cổ đông sở hữu từ 1% đến dưới 5%	4.031.000	33,59%			4.031.000	33,59%
3	Cổ đông sở hữu dưới 1%	1.842.400	15,35%	6.600	0,06%	1.849.000	15,41%
TỔNG CỘNG		11.993.400	99,94%	6.600	0,06%	12.000.000	100%

► CƠ CẤU CỔ ĐÔNG

STT	Cơ cấu cổ đông	Số lượng	Số lượng CP	Tỷ lệ/VDL
	Tổng số cổ đông	478	12.000.000	100%
1	Cổ đông trong nước	471	11.993.400	99,94%
	<i>Tổ chức</i>	7	6.120.397	51,00%
	<i>Cá nhân</i>	464	5.873.003	48,94%
2	Cổ đông nước ngoài	7	6.600	0,06%
	<i>Tổ chức</i>	2	2.400	0,02%
	<i>Cá nhân</i>	5	4.200	0,04%

ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN NĂM 2020 – 2025

► MỤC TIÊU

Xây dựng Vinaconex 25 trở thành doanh nghiệp có thương hiệu mạnh và đẳng cấp trong ngành Xây dựng, trong đó mũi nhọn là công tác xây lắp và phát triển các dịch vụ liên quan của ngành xây dựng; Tăng trưởng năm sau cao hơn năm trước; Là đơn vị dẫn đầu các đơn vị cùng ngành về ổn định việc làm với mức thu nhập ngày càng cao, chăm lo tốt đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động, đảm bảo lợi ích cho cổ đông Công ty và làm tốt an sinh xã hội.

► ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC

Giai đoạn 2020 – 2021: Củng cố nội lực, hoàn chỉnh hệ thống quản trị hiện đại phù hợp với điều kiện thực tiễn của Vinaconex 25 được vận hành với đội ngũ nhân sự quản lý gắn kết, đồng nhất một ý chí và hành động vì mục tiêu chung; xây dựng thương hiệu, uy tín và năng lực cạnh tranh của Công ty với nền tảng chất lượng đội ngũ nhân sự và chất lượng sản phẩm, dịch vụ. Trong đó, mục tiêu từng lĩnh vực như sau:

Lĩnh vực xây lắp: Củng cố lĩnh vực xây lắp, xây dựng lợi thế cạnh tranh trên cơ sở năng lực (con người, công nghệ thiết bị, quy mô dự án thực hiện), chất lượng sản phẩm, hình ảnh thương hiệu, tạo nền tảng phát triển đột phá giai đoạn 2022-2025;

Khởi Vật liệu xây dựng: Khẳng định vị trí dẫn đầu về lĩnh vực Vật liệu xây dựng tại các thị trường, sản phẩm mà Công ty tham gia;
Lĩnh vực Đầu tư bất động sản: Xây dựng các nguồn lực mang tính nền tảng vững chắc và tạo sự tăng trưởng mạnh.

Đồng thời, phát huy tối đa lợi nhuận lĩnh vực Vật liệu xây dựng và Đầu tư BĐS, quản lý, kiểm soát tốt hiệu quả lĩnh vực Xây lắp, đảm bảo các lĩnh vực sản xuất của Công ty đều đạt, vượt kế hoạch lợi nhuận để ra tạo đà phát triển cho giai đoạn tiếp theo.

Giai đoạn 2022 – 2025: Phát triển về quy mô, thương hiệu của Công ty dựa vào trụ cột Xây lắp, sự tăng trưởng lợi nhuận dựa vào Đầu tư, Vật liệu xây dựng.



► ĐỊNH HƯỚNG CHỈ TIÊU SXKD

Đến năm 2025 đạt doanh thu 3.000 tỷ đồng, vốn điều lệ đạt 240 tỷ đồng, cổ tức tối thiểu 15%, thu nhập bình quân đầu người đến năm 2025 đạt 25 triệu đồng/người/tháng (gián tiếp). Trong đó, đột mục tiêu tăng trưởng trung bình mỗi năm là từ 15% so với chỉ tiêu SXKD Năm 2020, với các chỉ tiêu SXKD chính năm 2020: Doanh thu 1.300 tỷ đồng, Lợi nhuận trước thuế: 18,2 tỷ đồng, Lợi nhuận sau thuế: 14,5 tỷ đồng.

QUẢN TRỊ RỦI RO



RỦI RO CHÍNH SÁCH

Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, đặc biệt là lĩnh vực đầu tư kinh doanh bất động sản phụ thuộc rất nhiều vào chính sách quản lý kinh tế vĩ mô, điều hành quản lý của chính quyền địa phương. Mỗi một thay đổi nhỏ trong hệ thống văn bản pháp luật từ Luật, nghị định, thông tư (đối với một chuyên ngành hoạt động của Công ty) ... có thể làm ảnh hưởng không nhỏ cũng như thay đổi mục tiêu hoạt động SXKD của Công ty.

RỦI RO VỀ THỊ TRƯỜNG

Các lĩnh vực kinh tế đang và sẽ đối mặt với nhiều khó khăn hơn nữa trước áp lực khắc phục sự trì hoãn hay những tổn tại của năm 2020 do Dịch bệnh Covid-19, đặc biệt là nhóm các doanh nghiệp đầu tư bất động sản, nhà đầu tư khối dịch vụ du lịch, khách sạn. Vì vậy, nguồn công việc mới cho lĩnh vực xây lắp, vật liệu xây dựng như của Công ty sẽ bị thu hẹp.

Thị trường khó khăn dẫn đến việc gia tăng mức độ cạnh tranh giữa các doanh nghiệp lĩnh vực xây lắp, cung cấp VLXD trên cùng địa bàn hoạt động và trên cả nước.

Từ đó, rủi ro do sự biến động về giá cả (tăng) của các chủng loại nguyên nhiên vật liệu xây dựng, giá nhân công có ảnh hưởng lớn tới lợi nhuận sản xuất kinh doanh.

RỦI RO VỀ TÀI CHÍNH

Công tác quyết toán, thu hồi vốn các công trình xây dựng cơ bản đã hoàn thành phụ thuộc nhiều vào các yếu tố khách quan, không chủ động được thời gian do ý chí chủ quan của các bên liên quan, nguồn vốn của các chủ đầu tư.

RỦI RO NGUỒN NHÂN LỰC

Công ty gặp phải sự cạnh tranh khá lớn trong thu hút và giữ chân lực lượng nhân sự chất lượng cao đã được đào tạo bài bản từ các đối thủ cạnh tranh, đặc biệt là tại thị trường lao động khu vực miền Trung – địa bàn hoạt động chính của Công ty.

Việc thu hút đội ngũ lao động trực tiếp có tính kỷ luật cao, có tay nghề và gắn bó với Công ty khó thực hiện tốt do nguồn cung rất hạn chế tại thị trường miền Trung.

RỦI RO TUÂN THỦ

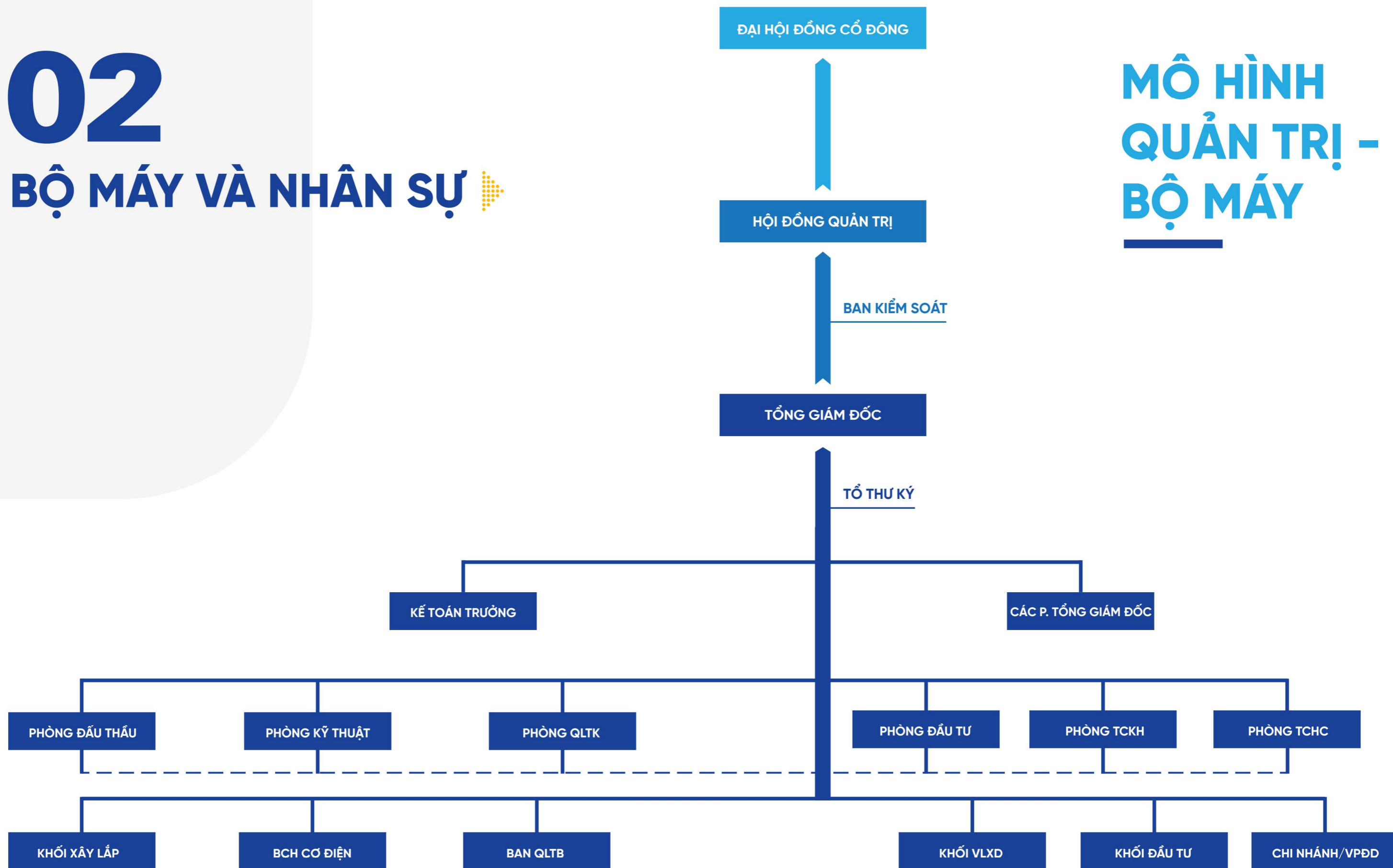
Bất kỳ trường hợp không tuân thủ hệ thống quy chế, quy định nội bộ Công ty và quy định pháp luật liên quan trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao đều ảnh hưởng đến khả năng hoàn thành và đạt được các mục tiêu chiến lược, kế hoạch SXKD đề ra.



02

BỘ MÁY VÀ NHÂN SỰ

MÔ HÌNH QUẢN TRỊ - BỘ MÁY



03

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ 2020-2025



Ông Nguyễn Xuân Đông / Chủ tịch HĐQT
Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc Tổng Công ty Vinaconex

Đồng thời cũng là người đại diện quản lý vốn của TCT CP Vinaconex tại Vinaconex 25 với số lượng 2.120.000 Cp, chiếm 17,67% Vốn điều lệ.



Ông Nguyễn Khắc Hải / Thành viên HĐQT
Phó Tổng giám đốc Tổng Công ty Vinaconex

Ông Hải đã có hơn 20 năm công tác trong ngành xây dựng và làm việc tại Vinaconex. Tỷ lệ cổ phần đang nắm giữ: 0 cp, chiếm 0,00% vốn điều lệ. Đồng thời cũng là người đại diện quản lý vốn của TCT CP Vinaconex tại Vinaconex 25 với số lượng 2.000.000 Cp, chiếm 16,67% vốn điều lệ. Đã được đào tạo về Quản trị Công ty"



Ông Nguyễn Văn Trung / Thành viên HĐQT
Tổng giám đốc Công ty

Tỷ lệ cổ phần đang nắm giữ: 235.000 Cp, chiếm 1,96% Vốn điều lệ. Đồng thời cũng là người đại diện quản lý vốn của TCT CP Vinaconex tại Vinaconex 25 với số lượng 2.000.000 Cp, chiếm 16,67% vốn điều lệ. Đã được đào tạo về Quản trị Công ty.

BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ông Nguyễn Văn Trung / Tổng giám đốc Công ty

Thạc sĩ QTKD, Kỹ sư XD DD&CN
Đã có trên 20 năm công tác trong ngành xây dựng và làm việc tại Vinaconex 25.

Ông Nguyễn Xuân Nhân / Phó Tổng giám đốc

Bi thư Đảng uỷ, Chủ tịch Công đoàn Công ty.
Cử nhân Luật
Ông đã có hơn 35 năm công tác trong ngành xây dựng và làm việc tại Vinaconex 25.
Tỷ lệ cổ phần đang nắm giữ: 57.135 cp, chiếm 0,48% Vốn điều lệ.

Ông Nguyễn Thành Trung / Phó Tổng giám đốc

Thạc sĩ Quản lý XD, Kỹ sư, Kỹ sư QTDN, Kỹ sư Địa chất dầu khí
Ông Trung đã có trên 20 năm kinh nghiệm trong quản lý điều hành lĩnh vực xây lắp, tài chính.

Ông Trương Văn Đức / Phó Tổng giám đốc

Thạc sĩ QTKD, Kỹ sư XD DD&CN
Ông Đức đã có trên 20 năm công tác trong ngành xây dựng và làm việc tại Vinaconex.
Tỷ lệ cổ phần đang nắm giữ: 51.000 cp, chiếm 0,43% Vốn điều lệ.

Ông Đỗ Ngọc Hải / Phó Tổng giám đốc

Thạc sĩ QTKD, Kỹ sư XD DD&CN
Ông Hải đã có trên 20 năm công tác trong ngành xây dựng và làm việc tại Vinaconex
Tỷ lệ cổ phần đang nắm giữ: 19.000 Cp, chiếm 0,16% vốn điều lệ
Đã được đào tạo về Quản trị Công ty.

Ông Nguyễn Đình Thiệu / Phó Tổng giám đốc

Ông Thiệu đã có trên 34 năm công tác trong ngành xây dựng và làm việc tại Vinaconex
Tỷ lệ cổ phần đang nắm giữ: 53.760 Cp, chiếm 0,45% vốn điều lệ

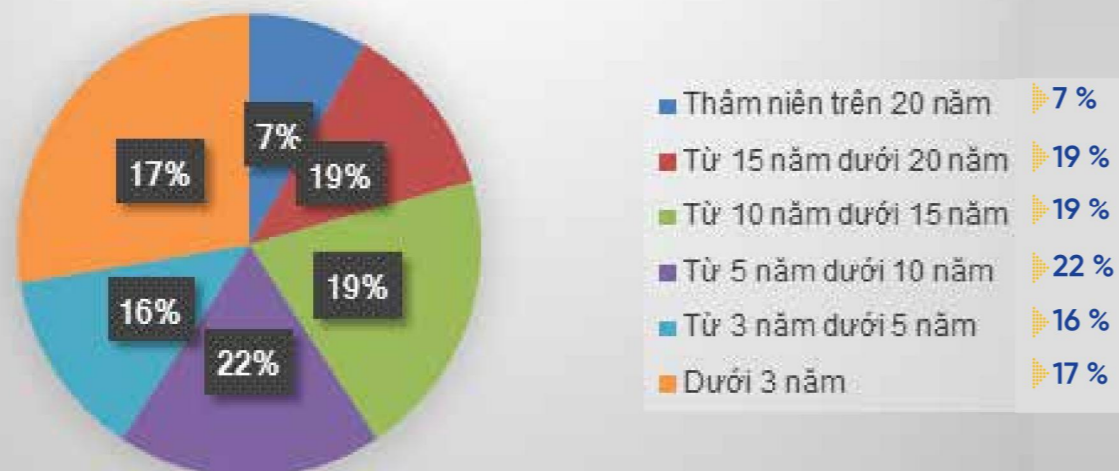
NGUỒN NHÂN LỰC

Tổng số lao động gián tiếp của Công ty tại thời điểm Tháng 12/2020 là 330 người, trong đó, số lao động trình độ đại học và trên đại học chiếm 90,3%; đội ngũ nhân sự làm việc gần bó tại Công ty từ 05 năm trở lên đạt gần 70% tổng số lao động hiện hữu.

Năm	Số lượng			Tỷ lệ/ Tổng SL	
	Tổng gián tiếp	Khối Kỹ thuật	Ngành khác	Khối Kỹ thuật	Ngành khác
2016	310	194	116	62.2%	37.4%
2017	293	290	103	64.8%	35.2%
2018	356	261	90	73.3%	26.9%
2019	351	243	108	69.2%	30.8%
2020	330	236	94	71.5%	28.5%

Trình độ	Số lượng	Tỷ lệ
Đại học và trên Đại học	298	90.3%
Cao đẳng, Trung cấp	21	6.4%
Công nhân kỹ thuật và trình độ khác	11	3.3%
Tổng cộng	330	100%

Biểu đồ thâm niên công tác tại Công ty



CHÍNH SÁCH LƯƠNG, THƯỞNG VÀ PHÚC LỢI CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG



Công ty áp dụng quy chế tiền lương, thưởng đối với người lao động dựa trên đánh giá kết quả, hiệu quả công việc và vị trí công tác đảm nhận. Ngoài ra, công ty áp dụng hình thức khen thưởng đột xuất cho cán bộ nhân viên có thành tích xuất sắc, năng động, sáng tạo, hiệu quả công việc cao nhằm khích lệ tinh thần, động viên kịp thời.

Năm 2020, với việc hoạt động SXKD của Công ty bị ảnh hưởng tiêu cực bởi dịch bệnh Covid-19 và thiên tai, Công ty đã thực hiện nhiều chính sách tiền lương,

nhân sự đa dạng để giữ chân người lao động, duy trì ổn định mức thu nhập đảm bảo đời sống.

Chế độ bảo hiểm được Công ty thực hiện đầy đủ, đúng quy định pháp luật cho người lao động; tổ chức khám sức khỏe, tầm soát bệnh nghề nghiệp cho cán bộ công nhân viên, đặc biệt đối với nhóm người lao động làm việc tại các đơn vị VLXD.



CÔNG TÁC ĐÀO TẠO

Vinaconex 25 thực hiện thường xuyên, liên tục công tác đào tạo, đào tạo nội bộ để bảo đảm ổn định bộ máy hoạt động toàn Công ty cũng như dự phòng nguồn lực nhân sự đủ năng lực bố trí các công trình mới và đội ngũ nhân sự kế cận. Đặc biệt trong năm qua, với việc thông qua và ban hành hệ thống quy trình nội bộ, Công ty đã triển khai liên tục các buổi phổ biến, hướng dẫn để quán triệt tính tuân thủ trong toàn hệ thống.



04

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2020	Thực hiện 2020	Tỷ lệ TH/KH	Tăng trưởng
1	Tổng giá trị sản lượng	Tr.đồng	1.190.881	978.818	82,2%	72,7%
2	Tổng giá trị doanh thu	Tr.đồng	1.001.860	828.775	82,7%	81,4%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	12.019	9.910	82,5%	61,3%
4	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	9.615	6.287	65,4%	44,8%
5	Tổng thu hồi vốn	Tr.đồng	1.156.069	1.006.119	87%	%
5	Cổ tức	%	7%	5%	85,7%	50%

ĐÁNH GIÁ

Năm 2020 đã qua là một năm nhiều biến động cho cả nền kinh tế Việt Nam cũng như toàn thế giới. Dịch bệnh Covid-19 đã và đang tiếp tục tác động tiêu cực đến mọi mặt đời sống kinh tế xã hội nói chung và hệ thống doanh nghiệp trong cả nước. Hàng ngàn doanh nghiệp xây dựng và kinh doanh bất động sản bị phá sản.

Thêm vào đó, tình hình thời tiết không thuận lợi dẫn đến khối lượng công việc triển khai được vào Quý IV/2020 tiếp tục bị ảnh hưởng, đặc biệt là sản lượng

bê tông cung cấp được bị tác động đáng kể dẫn đến giá trị doanh thu khối VLXD chỉ đạt 83,3% so với Kế hoạch.

Mặt khác, biến động thị trường giá vật liệu xây dựng đầu vào từ cuối năm 2020 đến nay ảnh hưởng khá lớn đến chi phí thi công xây lắp, đặc biệt là các công trình trúng thầu trước đó. Dự báo giá vật liệu, vật tư sẽ tiếp tục điều chỉnh tăng cho đến Quý II/2021. Điều này là một trong những yếu tố tác động không nhỏ đến lợi nhuận hoạt động SXKD Công ty.

TÀI CHÍNH

Tình hình tài chính Công ty năm 2020 khó khăn hơn so với các năm trước bởi sự tác động tiêu cực từ việc tạm dừng thi công, giãn tiến độ thi công hàng loạt các Công trình trong năm. Dù vậy, tổng giá trị thu hồi vốn đạt 1.006 tỷ đồng đảm bảo kịp thời dòng tiền phục vụ các hoạt động SXKD của Công ty.

CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CHỦ YẾU

*Bảng cân đối kế toán (rút gọn)

STT	CHỈ TIÊU	31/12/2020	01/01/2020
A	TÀI SẢN NGẮN HẠN	792.553	713.957
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	32.313	31.421
2	Đầu tư tài chính ngắn hạn	10.900	26.159
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	588.599	528.389
4	Hàng tồn kho	154.578	118.630
5	Tài sản ngắn hạn khác	6.163	9.357
B	TÀI SẢN DÀI HẠN	83.719	96.299
1	Các khoản phải thu dài hạn	558	442
2	Tài sản cố định	52.038	66.456
3	Bất động sản đầu tư	0	0
4	Tài sản dở dang dài hạn	0	0
5	Đầu tư tài chính dài hạn	7.162	162
6	Tài sản dài hạn khác	23.961	29.239
	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	876.272	810.256
C	NỢ PHẢI TRẢ	726.051	653.822
1	Nợ ngắn hạn	725.756	650.846
2	Nợ dài hạn	295	2.976
D	VỐN CHỦ SỞ HỮU	150.221	156.434
	TỔNG NGUỒN VỐN	876.272	810.256

KẾT QUẢ KINH DOANH

STT	CHỈ TIÊU	Năm 2020	Năm 2019	TH2020 /TH 2019
1	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	826.704	1.015.710	81,4%
2	Giá vốn hàng bán và dịch vụ cung cấp	736.772	909.907	81,0%
3	Doanh thu hoạt động tài chính	1.147	1.675	68,5%
4	Chi phí tài chính	17.395	14.495	120,0%
5	Chi phí bán hàng	32.723	40.789	80,2%
6	Chi phí quản lý doanh nghiệp	31.835	34.969	91,0%
7	Lợi nhuận khác	785	-1.066	
8	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	9.910	16.159	61,3%
9	Lợi nhuận sau thuế TNDN	6.287	14.046	44,8%

PHÂN TÍCH CƠ CẤU VỐN

Chỉ tiêu	2018	2019	2020
Tài sản ngắn hạn (%)	87,05%	88,11%	90,45%
Tài sản dài hạn (%)	12,95%	11,89%	9,55%
TỔNG CỘNG TÀI SẢN (%)	100%	100%	100%
Nợ ngắn hạn (%)	78,50%	80,33%	82,82%
Nợ dài hạn (%)	0,69%	0,37%	0,03%
Tổng nợ phải trả (%)	79,19%	80,69%	82,86%
Vốn chủ sở hữu (%)	20,81%	19,31%	17,14%
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (%)	100%	100%	100%

TỔ CHỨC NHÂN SỰ

Thực hiện nhiều chính sách nhân sự đa dạng trong năm với mục tiêu giữ chân, bảo toàn nguồn nhân sự trong tình hình nguồn công việc và doanh thu giảm.



CÁC LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG SXKD CỦA CÔNG TY

Công tác thị trường, đấu thầu xây lắp: Mặc dù nguồn công việc trong năm 2020 giảm nhưng Công ty vẫn giữ vững nguồn việc tại các thị trường trọng điểm.

Công tác quản lý chất lượng, tiến độ, ATLĐ, VSMT & thương hiệu: Với quá nhiều những khó khăn, trở ngại khách quan như đã nêu trên, nhưng Lãnh đạo cùng CBNV vẫn vẫn quán triệt và kiểm soát chặt chẽ việc tuân thủ yêu cầu về đảm bảo chất lượng, ATLĐ, VSMT, thương hiệu Vinaconex & Vinaconex 25 một cách xuyên suốt, hệ thống.

Lĩnh vực vật liệu xây dựng: Dù không đạt Kế hoạch SXKD đề ra, nhưng các Đơn vị VLXD, đặc biệt là Thương hiệu Bê tông Vinaconex 25 được các CĐT đánh giá cao, là lựa chọn hàng đầu của các đối tác/nhà thầu xây dựng lớn.

Lĩnh vực đầu tư – kinh doanh bất động sản:

- ▶ Dự án KĐT số 3 Điện Nam – Điện Ngọc: Hoàn thành các thủ tục bàn giao Dự án cho CQNN có thẩm quyền, tiếp tục công tác quyết toán hoàn thành DA trong Quý I/2021.
- ▶ Dự án KĐT Thiên Ân: Trong năm, do vướng mắc nhiều thủ tục rà soát Dự án ban hành bởi CQNN có thẩm quyền tại Tỉnh Quảng Nam nên việc đảm bảo cơ bản các thủ tục, tạo tiền đề cho công tác khai thác vào năm 2020 là một phần đầu lớn của Công ty.
- ▶ Dự án KDC Ngân Câu: Thực hiện các công việc ban đầu phục vụ công tác triển khai Dự án. HĐQT đã phê duyệt trên Báo cáo nghiên cứu khả thi, thiết kế cơ sở Dự án trên cơ sở ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019.



05

PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG



ĐỐI VỚI CỘNG ĐỒNG ĐỊA PHƯƠNG

Tham gia tích cực các chương trình hoạt động cộng đồng, an sinh xã hội tại các địa phương nơi Công ty có công trình, chi nhánh, trụ sở chính. Công ty nhận đỡ đầu, hỗ trợ thường xuyên cho các 23 em cơ nhỡ của thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam; 19 đối tượng bảo trợ xã hội của thành phố Tam Kỳ; Nuôi mẹ Việt Nam anh Hùng ở tỉnh Quảng Nam.

Năm 2020 dù có nhiều khó khăn nhưng Công ty cũng đã chung tay cùng chính quyền địa phương tại Quảng Nam, Đà Nẵng theo lời kêu gọi phòng chống dịch bệnh Covid-19 và người dân gặp khó khăn do Căn bão số 9 – Molave gây ra.



ĐỐI VỚI NHÀ CUNG CẤP – THẦU PHỤ

Hợp tác kinh doanh với các nhà thầu phụ trên tinh thần bình đẳng, cùng có lợi. Quá trình lựa chọn nhà cung cấp, thầu phụ của Công ty luôn công khai, minh bạch dựa trên năng lực, kinh nghiệm, chất lượng, giá hợp lý, chế độ bảo hành... từ đó xác định những đối tác, nhà cung cấp chiến lược, hợp tác lâu dài. Ưu tiên lựa chọn những nhà sản xuất, đơn vị cung cấp sản phẩm bảo vệ môi trường.

ĐỐI VỚI MÔI TRƯỜNG

Hoạt động sản xuất kinh doanh hàng ngày đảm bảo tuân thủ chặt chẽ các quy định của pháp luật về bảo đảm an toàn lao động, vệ sinh môi trường, hệ thống quy trình sản xuất đảm bảo tiêu chuẩn theo Tiêu chuẩn quản lý hệ thống môi trường ISO 14001:2005.

Toàn bộ CBNV và người lao động luôn được quán triệt, thường xuyên được đào tạo cập nhật kiến thức về công tác đảm bảo an toàn lao động, vệ sinh môi trường. Khai thác, sử dụng hợp lý, tiết kiệm tài nguyên thiên nhiên, tái chế, tái sử dụng chất thải; áp dụng công nghệ sản xuất sạch hơn, cơ chế phát triển sạch, giảm thiểu chất thải ra môi trường xung quanh, toàn bộ chất thải trong quá trình sản xuất đều được xử lý theo đúng tiêu chuẩn quy định trước khi đưa ra môi trường.

Kiểm soát, giảm thiểu và đầu tư hệ thống xử lý ô nhiễm môi trường khí thải, bụi đạt quy chuẩn, tiêu chuẩn môi trường quy định thông qua việc tổ chức Báo cáo giám sát môi trường định kỳ, kế hoạch thực hiện trồng cây xanh, dự án cải tạo, mở rộng lối đi vào mỏ, nhà máy, hệ thống phun tưới nước giảm bụi...

Tuân thủ và áp dụng triệt để các yêu cầu về bảo vệ môi trường tại các báo cáo đánh giá tác động môi trường trong hoạt động sản xuất, định kỳ thực hiện công tác đánh giá, giám sát, đo lường và điều chỉnh bảo đảm mọi hoạt động sản xuất đều đáp ứng các tiêu chí quản lý bảo vệ môi trường đã đề ra.

ĐỐI VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG

Đảm bảo công việc làm thường xuyên, ổn định cho trên 1.868 người lao động, trong đó từ 8,5 triệu đồng/người/tháng (trong đó thu nhập bình quân nhân sự gián tiếp đạt trên 14,5 triệu đồng/người/tháng). Thu nhập và an sinh, phúc lợi của người lao động năm sau luôn cao hơn năm trước.

Ứng dụng tiêu chuẩn quốc tế về an toàn sức khỏe nghề nghiệp OHSAS 18001-2007. Công ty kiểm soát những rủi ro về an toàn và sức khỏe nghề nghiệp cho người lao động, hoàn thiện tích hợp hệ thống ISO 9001-2015 về chất lượng cho sản phẩm - an toàn cho con người - an toàn cho môi trường - tiết kiệm chi phí. Thực hiện chương trình khám sức khỏe tổng quát, định kỳ cho CBCNV Công ty.

Hằng năm, luôn có nguồn kinh phí đào tạo nhất định để triển khai các chương trình đào tạo nội bộ, đào tạo cập nhật kiến thức quản lý/chuyên môn/chuyên gia, tổ chức tham gia các hội thảo, hội nghị liên quan đến mọi hoạt động/lĩnh vực SXKD của Công ty.



1 HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CÁC HOẠT ĐỘNG CHÍNH CỦA HĐQT NĂM 2020

Năm 2020, HĐQT đã tổ chức 6 cuộc họp định kỳ và bất thường, tổ chức lấy ý kiến bằng văn bản các thành viên HĐQT, ban hành 4 Nghị quyết và 34 Quyết định để Tổng giám đốc và các thành viên Ban điều hành triển khai thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2020.

Chỉ đạo tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên (tháng 6/2020). Tại phiên họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2020, Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020-2025 đã họp và bầu Ông Nguyễn Xuân Đông giữ chức Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty.

HĐQT tạo điều kiện thuận lợi nhất để Tổng giám đốc, các Phó Tổng giám đốc tổ chức thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ của mình theo Điều lệ Công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị. Chủ tịch HĐQT tổ chức các phiên họp thường kỳ để Tổng giám đốc, các Phó Tổng giám đốc báo cáo, giải trình kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh cũng như thông qua kế hoạch, định hướng hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Ngoài các phiên họp thường kỳ, Chủ tịch cũng đã tổ chức lấy ý kiến các thành viên HĐQT để thông qua, quyết định các vấn đề khi TGD đề trình các nội dung thuộc thẩm quyền của HĐQT.

Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT được ban hành đúng quy định về thẩm quyền, đáp ứng yêu cầu công việc của Công ty trong năm 2020.

Chỉ đạo lập Báo cáo tài chính Công ty năm 2020 theo quy định.

Chủ tịch HĐQT tổ chức phân công nhiệm vụ giữa các thành viên HĐQT phụ trách từng lĩnh vực hoạt động của Công ty, tăng cường tính chuyên trách của mỗi thành viên HĐQT trong công tác giám sát hoạt động quản lý, điều hành, tổ chức triển khai thực hiện các Nghị quyết, Quyết định, các văn bản chỉ đạo của HĐQT theo quy định tại Điều lệ Công ty và các quy chế quản trị nội bộ đã ban hành của Tổng giám đốc và Ban điều hành.

HĐQT tạo điều kiện thuận lợi nhất để Tổng giám đốc và Ban điều hành tổ chức thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ của mình theo Điều lệ Công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị.

Giám sát, chỉ đạo Ban điều hành điều hành hoạt động SXKD năm 2020 theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2020.

HĐQT, các thành viên HĐQT được Tổng giám đốc báo cáo và cung cấp đầy đủ thông tin về hoạt động SXKD của Công ty, về tình hình cũng như kết quả triển khai thực hiện những nội dung đã được HĐQT thông qua theo các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT.



CÔNG TÁC GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG CỦA TGD VÀ BAN ĐIỀU HÀNH

HĐQT đã bổ nhiệm lại Tổng giám đốc Công ty với nhiệm kỳ 5 năm từ 01/12/2020.

Chủ tịch HĐQT thay mặt HĐQT đã thực hiện nhiệm vụ chỉ đạo, giám sát thường xuyên Tổng giám đốc và Ban điều hành trong việc thực hiện tổ chức triển khai thực hiện các Nghị quyết, Quyết định, các văn bản chỉ đạo của HĐQT theo quy định tại Điều lệ Công ty và các quy chế quản trị nội bộ đã ban hành.

Ban điều hành, đứng đầu là Tổng giám đốc, đã điều hành hoạt động SXKD của Công ty tuân thủ quy định pháp luật, Điều lệ, Quy chế quản trị nội bộ. Tổng giám đốc đã chỉ đạo triển khai đầy đủ, kịp thời các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT; xây dựng cơ chế làm việc minh bạch, phân quyền cụ thể để mỗi thành viên có thể phát huy tối đa tính chủ động, sáng tạo và chịu trách nhiệm trong lĩnh vực công tác được giao. Với vai trò là người đại diện pháp luật của Công ty, chịu trách nhiệm cao nhất trong công tác điều hành, Tổng giám đốc đã hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Ngoài việc tham dự các cuộc họp định kỳ của HĐQT, Tổng giám đốc đã chủ động tổ chức các cuộc họp, hội ý định kỳ hàng tháng với Chủ tịch HĐQT nhằm báo cáo, đánh giá, rà soát tình hình thực hiện hoạt động SXKD của Công ty. Bên cạnh đó, Tổng giám đốc đã chủ động đề xuất HĐQT nhiều giải pháp về tài chính, nhân sự, xây dựng, quản trị hệ thống ... nhằm đẩy mạnh công tác quản trị hệ thống toàn Công ty, đảm bảo ổn định hoạt động SXKD toàn Công ty cũng như giữ chân lực lượng nhân sự trong điều kiện hoạt động khó khăn của năm 2020.

Ban điều hành đã phối hợp tốt với các tổ chức đảng, đoàn thể của Công ty trong việc tổ chức các hoạt động thi đua, văn hóa văn nghệ, chăm sóc đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động; Quan tâm, tạo điều kiện cho công tác xây dựng và phát triển tổ chức đảng, đoàn thể trong Công ty.

2 KẾ HOẠCH, ĐỊNH HƯỚNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2021

Trên cơ sở nhận định tình hình dịch bệnh còn diễn biến phức tạp và kéo dài, ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động SXKD trong năm, theo định hướng chiến lược phát triển Công ty đến năm 2025, HĐQT xác định một số nhiệm vụ trọng tâm cần thực hiện như sau:

- ▶ Tập trung chỉ đạo, phối hợp và giám sát Ban điều hành triển khai các giải pháp nhằm thực hiện thành công kế hoạch SXKD năm 2021 được ĐHĐCĐ phê duyệt; xây dựng các kịch bản quản trị điều hành để hạn chế tối đa những ảnh hưởng tiêu cực của dịch bệnh Covid-19 đối với hoạt động SXKD của Công ty.
- ▶ Tăng cường giám sát năng lực thực thi nhiệm vụ và năng lực giải trình của Ban điều hành và đội ngũ cán bộ chủ chốt Công ty trong triển khai thực hiện và hoàn thành Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 đã được thông qua.
- ▶ Tiếp tục đẩy mạnh chương trình khẳng định uy tín, thương hiệu Công ty dựa trên yếu tố chất lượng sản phẩm/dịch vụ, an toàn lao động, vệ sinh môi trường.
- ▶ Kiểm soát hiệu quả các rủi ro trọng yếu trong triển khai thực hiện Kế hoạch sản xuất kinh doanh 2021 của Tổng giám đốc và các thành viên Ban điều hành ở từng lĩnh vực sản xuất kinh doanh của Công ty.
- ▶ Quản lý và sử dụng dòng tiền một cách khoa học, linh hoạt, đúng quy định, đảm bảo an toàn tài chính; tiếp tục đẩy mạnh công tác thu hồi công nợ, quyết toán các dự án dở dang.
- ▶ Bảo đảm việc áp dụng thành công, đầy đủ và liên tục các cơ chế, quy chế đã ban hành và hệ thống các quy trình trên nguyên tắc minh bạch, nghĩa vụ giải trình và tinh trách nhiệm.
- ▶ Đẩy mạnh thực hiện công tác sắp xếp lại cơ cấu tổ chức - lao động; hoàn thiện cơ chế trả lương và chế độ đãi ngộ cho người lao động trên tiêu chí cạnh tranh, thu hút lực lượng lao động có năng lực, chuyên môn tốt.
- ▶ Tiếp tục làm tốt trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp.

06

BAN KIỂM SOÁT

BAN KIỂM SOÁT



Ông Vũ Văn Mạnh / Trưởng Ban kiểm soát

*Đồng thời là Trưởng Ban kiểm soát của TCT CP Vinaconex
Ông Mạnh đã có 25 năm công tác trong lĩnh vực tài chính, kiểm toán.
Tỷ lệ cổ phần đang nắm giữ: 0 Cp, chiếm 0,00% vốn điều lệ.
Đã được đào tạo về Quản trị Công ty*



Bà Nguyễn Thị Quỳnh Trang / Thành viên Ban kiểm soát

*Đồng thời là Phó Tổng giám đốc TCT CP Vinaconex
Bà Trang đã có gần 20 năm công tác trong lĩnh vực tài chính, kiểm toán tại
Vinaconex.
Tỷ lệ cổ phần đang nắm giữ: 0 Cp, chiếm 0,00% vốn điều lệ.
Đã được đào tạo về Quản trị Công ty*



Ông Bùi Phước Hùng / Thành viên Ban kiểm soát

*Ông Hùng đã có trên 22 năm công tác trong ngành xây dựng và làm việc tại
Vinaconex 25.
Tỷ lệ cổ phần đang nắm giữ: 14.700 Cp, chiếm 0,12% vốn điều lệ.
Đã được đào tạo về Quản trị Công ty*

HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2020

Trong năm 2020, các Kiểm soát viên và Ban Kiểm soát đã tổ chức 03 cuộc họp với sự tham gia của 100% thành viên BKS để thực hiện kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ tổ chức và hoạt động và các quy chế nội bộ của Công ty trong việc quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Hội đồng quản trị và Ban điều hành, cụ thể như sau:

Đánh giá hoạt động của HĐQT, Ban điều hành, thẩm định báo cáo tài chính và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2019; Thông qua các Báo cáo/Tờ trình của Ban kiểm soát trình ĐHĐCĐ thường niên 2020 và ĐHĐCĐ nhiệm kỳ 2020 – 2025.

Phối hợp với HĐQT và Ban điều hành công ty trong công tác tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2020 của Công ty.

Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020 – 2025 tiến hành bầu trưởng Ban kiểm soát nhiệm kỳ ngay sau khi ĐHĐCĐ kết thúc ngày 10/6/2020.

Hỗ trợ công ty trong công tác lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện soát xét và kiểm toán các Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty;

Kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ và Nghị quyết của ĐHĐCĐ công ty trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc;

Xem xét tính pháp lý, trình tự thủ tục ban hành các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc, đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật và của Công ty;

Thẩm định các Báo cáo tài chính quý, năm nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của các số liệu tài chính, tuân thủ các chuẩn mực và Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam, các quy định của pháp luật hiện hành;

Tham dự và tham gia ý kiến tại các cuộc họp của Hội đồng quản trị, giám sát việc triển khai các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên, các nghị quyết/quyết định của Hội đồng quản trị, các quyết định của Ban Điều hành.

Giám sát việc tuân thủ các quy định về công bố thông tin của công ty theo các quy định của pháp luật; hực hiện các công tác khác theo chức năng, nhiệm vụ.

THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2020

Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty được lập theo các Chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành; được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2020, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Ban Kiểm soát đánh giá Báo cáo tài chính đã được kiểm toán cùng với ý kiến của kiểm toán viên phản ánh trung thực, hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm 31/12/2020 và kết quả kinh doanh năm 2020. Ban Kiểm soát nhất trí với Báo cáo tài chính năm 2020 đã được Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam kiểm toán.



07

QUẢN TRỊ CÔNG TY

- (1) HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ: NHƯ TRÌNH BÀY TẠI TRANG 20
(2) BAN KIỂM SOÁT: NHƯ TRÌNH BÀY TẠI TRANG 23
(3) THÙ LAO CHO THÀNH VIÊN HĐQT, BKS

Thù lao cho các thành viên HĐQT, BKS Kế hoạch năm 2020 được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 thông qua là:

- Chủ tịch HĐQT : 15.000.000 đồng/tháng
- Thành viên HĐQT : 10.000.000 đồng/người/tháng
- Trưởng Ban kiểm soát : 10.000.000 đồng/tháng
- Thành viên Ban kiểm soát : 5.000.000 đồng/người/tháng

- (4) CÁC KHOẢN TIỀN LƯƠNG, THƯỞNG CÁC THÀNH VIÊN HĐQT KIỂM CHỨC DANH ĐIỀU HÀNH NĂM 2020

TT	Họ và tên	Chức danh năm 2020	Tiền lương năm 2020	Tiền thưởng từ quỹ lương 2020	Tổng Cộng	Ghi chú
1	Nguyễn Văn Trung	UV HĐQT kiêm TGD	579.461.538	83.800.000	663.261.538	
2	Nguyễn Xuân Nhân	UV HĐQT kiêm PTGD	429.230.769	62.800.000	492.030.769	Miễn nhiệm UV HĐQT từ ngày 10/6/2020
3	Trương Văn Đức	UV HĐQT kiêm PTGD	429.230.769	62.800.000	492.030.769	Miễn nhiệm UV HĐQT từ ngày 10/6/2020

- (5) CỔ ĐÔNG NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: không.

Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết:

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1.	Trương Văn Đức	PTGD	10.000	0,08%	51.000	0,43%	Nhận chuyển nhượng
2.	Nguyễn Văn Trung	TV HĐQT, TGD	110.000	0,92%	235.000	1,96%	Nhận chuyển nhượng

08

BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2020

Báo cáo tài chính năm 2020 được kiểm toán đã được Công ty công bố thông tin và đăng tải tại website vinaconex25.com.vn





CÔNG TY CỔ PHẦN VINACONEX 25

Chỉ đạo thực hiện:
Chủ tịch HĐQT Nguyễn Xuân Đông

Chịu trách nhiệm nội dung:
Tổng giám đốc Nguyễn Văn Trung

Tham gia soạn thảo:
Ban Tổng giám đốc

Biên tập – Hoàn chỉnh:
Tổ thư ký